

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-ST
Ngày 13-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh.
2. Bà Nguyễn Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2022/HSST ngày 10 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, sinh ngày 15/11/1974, tại tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: đường H, tổ x, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông Nguyễn Trọng V (đã chết) và bà Phạm Thị N (đã chết); Có vợ Nguyễn Thị T, có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 23/3/2022 đến ngày 26/3/2022 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; Nơi cư trú: tổ x, Phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Lê Anh T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Bùi Đức T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/3/2022, Nguyễn Trọng T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đen, đỏ mang biển số 17B9-05431 từ nhà đến khu vực cầu Cống Tráng thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, mục đích mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, T gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói hêrôin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm người mua để bán.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/3/2022, Nguyễn Văn L muốn mua ma túy sử dụng cho bản thân nên đi bộ từ nhà ra ngã ba xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng thuê xe ôm là anh Bùi Đức T chở lên thành phố Thái Bình, L không nói cho anh Thọ biết mục đích của mình. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực tái định cư TPS Sông Trà, thuộc thôn Đồng Thanh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình thì gặp Nguyễn Trọng T là bạn quen biết từ trước. L nói muốn mua ma túy và nhờ T chỉ nơi bán ma túy nếu biết. Do có ma túy vừa mua được để bán nên T đồng ý bán cho L với giá 250.000 đồng. T nhận 250.000 đồng của L cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc và lấy ra 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục đưa cho L. Khi L nhận gói ma túy cất vào túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc thì bị Công an tỉnh Thái Bình phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã kiểm tra người T, L, Thọ trước sự chứng kiến của anh Lê Anh T. Thu tại túi áo khoác ngoài bên phải phía trước L mặc 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, L khai là hêrôin vừa mua của T với giá 250.000 đồng; thu tại túi quần bên trái phía trước của T 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh – đen và số tiền 250.000 đồng, T khai nhận là tiền T vừa bán ma túy cho L mà có. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

tỉnh Thái Bình đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, quản lý đồ vật, tài sản theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trọng T không phát hiện, thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 91/KL-KTHS(MT), ngày 24/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0315 gam (Không phải không nghìn ba trăm mười lăm gam).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của người làm chứng là anh Bùi Đức T, lời khai của người chứng kiến ông Lê Anh T và lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị T đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 83/CT – VKSTPTB ngày 10/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/3/2022. Đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định; Tịch thu sung ngân sách số tiền 250.000 đồng đã thu của bị cáo; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh – đen, xe mô tô Honda Wave RS màu đen, đỏ mang Biển kiểm soát 17B9-05431. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng : Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, lập hồi 08 giờ 35 phút ngày 23/3/2022; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 23/3/2022 đều tại trụ sở Công an xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; 01 Bản kết luận giám định số 91/KL-KTHS(MT), ngày 24/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 23/3/2022, tại khu vực tái định cư TPS Sông Trà, thuộc thôn Đồng Thanh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Trọng T đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, **loại Heroine**, có khối lượng **0,0315 gam** cho Nguyễn Văn L lấy 250.000 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.... 5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc mua bán trái phép chất ma

túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời vẫn thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo có bố để được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Do mẫu vật đã giám định hết nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói quản lý của Nguyễn Văn L được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 250.000 đồng của T do phạm tội mà có. Đối với 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh đen cũ bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, 01 xe mô tô Biển kiểm soát 17B9-05431 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, chủ yếu để phục vụ sinh hoạt gia đình nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: bị cáo Nguyễn Trọng T khai mua của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi ở khu vực cầu Cống Tráng, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình nhưng bị cáo không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Đối với Nguyễn Văn L là người mua ma túy loại Heroine của Nguyễn Trọng T có khối lượng 0,0315 gam để sử dụng cho bản thân, xét thấy L chưa bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc một trong các tội quy định tại Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự (chưa được xóa án tích) nên ngày 08/4/2022, Công an tỉnh Thái Bình quyết định xử phạt hành chính đối với L về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức là phạt cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với anh Bùi Đức T là xe ôm được Nguyễn Văn L thuê chở, L không nói cho anh Thọ biết việc L đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/3/2022.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để sung ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói quản lý của Nguyễn Văn L được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 91/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình;

3.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) đã thu của Nguyễn Trọng T.

3.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng T 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh đen cũ và 01 xe mô tô Biển kiểm soát 17B9-05431.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 10/6/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, chị Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình,

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/7/2022; anh Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương